© 2022 - Bản quyền Chuyến tàu Văn Học - Cô Ngọc Anh (0828 580 381)

Đi tìm dẫn chứng NLXH từ Các nhà khoa học

1. Alfred Nobel, nhà khoa học lỗi lạc, người chế ra thuốc nổ, về cuối đời đã rất ân hận vì phát minh của mình được sử dụng trong chiến tranh, mang lại nhiều đau thương, mất mát cho nhân loại. Do đó, trong di chúc của mình, Nobel đã dành toàn bộ tài sản của mình thành lập giải Nobel để tôn vinh những đóng góp khoa học cho nhân loại, như một cách chuộc lại lỗi lầm của mình.

   => Dẫn chứng này chúng ta có thể áp dụng đối với vấn đề nghị luận: Sự chuộc lỗi, sửa sai, lương tâm, ...

2. Ông bà Pierre và Marie rất nghèo. Họ miệt mài thí nghiệm, nghiên cứu ra phương pháp điều chế Radium. Nếu giữ lại phương pháp đó và bán bản quyền cho các công ty thì sẽ thu được rất nhiều tiền. Nhưng không, Ông bà đã công bố cho toàn thế giới biết, để khoa học phát triển nhanh nhất có thể. Vì thế, ngày nay chúng ta mới có Điện nguyên tử để phục vụ thế giới này. Ông Pierre chết năm 39 tuổi vì tai nạn xe ngựa. Còn bà Marie chết năm 65 tuổi vì bệnh viêm phổi. Người ta nói rằng bà ấy chết vì những năm tháng miệt mài với các thí nghiệm độc hại. Ông Pierre và bà Marie đều được giải Nobel về Hoá học và Vật lý.

   => Dẫn chứng này chúng ta có thể áp dụng đối với vấn đề nghị luận: đạo đức nghề nghiệp, sự cống hiến, nghị lực sống, đam mê, ...

3. Thầy giáo của Edison từng mắng ông là “dốt tới mức không thể học được bất cứ cái gì”. Edison đã mang chuyện này kể lại với mẹ. Mẹ ông nghe xong liền nổi giận. Bà đùng đùng dẫn con trai tới trường và bảo với thầy giáo của Edison rằng, “trí óc của nó còn hơn ông đấy. Tôi sẽ giữ nó tại nhà và dạy lấy, vì tôi đã là giáo viên, để ông thấy rằng sau này nó sẽ ra sao!”. Và sau này ông trở thành một nhà phát minh vĩ đại của nhân loại

   => Dẫn chứng này chúng ta có thể áp dụng đối với vấn đề nghị luận: niềm tin, tình mẫu tử, …

4. Thuở nhỏ, Albert Einstein được biết đến là một đứa trẻ không có khả năng học tập (luôn xếp hạng cuối ở lớp), viết rất kém (Cậu từng nói:”Viết đối với tôi là cái gì khó khăn lắm”); có thể bị hội chứng Aspergers Syndrome, một dạng của bệnh tự kỷ; diễn đạt các ý tưởng rất kém (lên 3 chưa biết nói, 7 tuổi mới biết đọc, là một giáo sư giảng dạy tồi) Thế nhưng vượt qua mọi khó khăn, ông đã có rất nhiều sáng chế, đặc biệt là Thuyết tương đối. Và từ đó được coi là nhà bác học vĩ đại nhất mọi thời đại.

   => Dẫn chứng này chúng ta có thể áp dụng đối với vấn đề nghị luận: sự nỗ lực, nghị lực sống, vượt qua giới hạn, khắc phục khuyết điểm, …

5. Stephen Hawking mắc căn bệnh xơ cứng cột bên teo cơ (ALS) ở tuổi 21. Căn bệnh khiến cho hệ thần kinh thoái hóa trầm trọng dẫn đến cơ yếu và teo lại. Căn bệnh như “án treo” của tử thần đối với một chàng trai 21 tuổi. Theo dự đoán của các bác sĩ, ALS thường gây tử vong trong vòng ba đến năm năm. Thế những, Stephen Hawking luôn lạc quan rằng bệnh tật không làm ảnh hưởng tới công việc của mình. Vượt lên tất cả khó khăn, ông đã để lại những phát minh vĩ đại cho nhân loại và gây kinh ngạc cho nền y học khi ông sống bình thường với ALS trong hơn 50 năm.

=> Dẫn chứng này chúng ta có thể áp dụng đối với vấn đề nghị luận: nghị lực sống, niềm tin, sự lạc quan, điều kì diệu trong cuộc sống, vượt qua giới hạn, ...

6. Nhà bác học vĩ đại Einstein không tự nhận mình là một người nổi tiếng: "Tôi chỉ là một người bình thường như bao người khác thôi, cũng sống và làm công việc mình yêu thích, sao lại gọi tôi là người nổi tiếng?"

=> Dẫn chứng này chúng ta có thể áp dụng đối với vấn đề nghị luận: đức tính khiêm tốn.

Bài viết gốc: https://chuyentauvanhoc.edu.vn/di-tim-dan-chung-nlxh-tu-cac-nha-khoa-hoc